

BÁO CÁO

**Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách
hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Trí Phải**

Kính gửi: Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

Thực hiện Công văn số 19/ KH-ĐGS ngày 10/8/2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc giám sát thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau”; UBND xã Trí Phải báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Tổng quan thực trạng phát triển khu vực kinh tế tư nhân

Qua 01 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, việc thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã đã đạt được những kết quả tích cực, tạo chuyển biến rõ nét cả về nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân. Đã đẩy nhanh tốc độ phát triển doanh nghiệp cả về số lượng, quy mô và chất lượng, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

Ngay sau khi Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị được ban hành, khí thế khởi sự kinh doanh lan tỏa mạnh mẽ, thể hiện rõ qua số lượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh đăng ký mới và quay trở lại hoạt động tăng đột biến.

Tính từ ngày 01/7/2025 đến ngày 30/6/2026 toàn xã có tổng 34 doanh nghiệp(trong đó có 5 doanh nghiệp thành lập mới), lũy kế đến 30/6/2026 tổng số là 39 doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn, với tổng số vốn đăng ký kinh doanh 137 tỷ 190 triệu đồng,

Đối với kinh tế tập thể, trong kỳ báo cáo có 1 HTX thành lập mới; tổng có 7 HTX đang hoạt động đến ngày 30/6/2026 và 03 hợp tác xã ngưng hoạt động. Tổng vốn đăng ký của 7 HTX là 22 tỷ 155 triệu đồng.

Đối với hộ kinh doanh, từ ngày 01/7/2025 đến ngày 30/6/2026, có 50 hộ kinh doanh đăng ký mới, với tổng vốn đăng ký là 3 tỷ 853 triệu đồng; lũy kế đến ngày 30/6/2026, trên địa bàn xã có 497 hộ kinh doanh.

II. Việc lãnh đạo, điều hành và kết quả thực hiện phát triển kinh tế tư nhân

1. Công tác lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế tư nhân

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được thực hiện quyết liệt, đồng bộ. Các phòng, ban, ngành cấp xã và các ấp đã chủ động triển khai, cụ thể hóa nhiệm vụ phù

hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; phân công rõ trách nhiệm, bảo đảm sự phối hợp trong tổ chức thực hiện. Công tác quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 68-NQ/TW và các kế hoạch của tỉnh được triển khai sâu rộng với nhiều hình thức phong phú, góp phần thống nhất nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế.

a) Quán triệt, triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW

Xã Trí Phải đã tổ chức hội nghị quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW bằng hình thức lồng ghép vào hội nghị triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Ban xây dựng Đảng, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cũng tổ chức nghiên cứu, quán triệt, học tập Nghị quyết bằng các hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, địa bàn nhằm tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn; đồng thời chỉ đạo Trung tâm Công ích xây dựng kế hoạch hành động tuyên truyền Nghị quyết rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Ban Xây dựng Đảng đã ban hành các văn bản định hướng tuyên truyền hằng tháng để chỉ đạo các chi bộ trực thuộc Đảng uỷ đẩy mạnh quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 68-NQ/TW đến cán bộ, đảng viên, Nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn, nhằm củng cố niềm tin giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân, bảo đảm lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh để doanh nghiệp phát triển và cống hiến.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân thực hiện Nghị quyết, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tư nhân.

UBND xã Trí Phải đã ban hành Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 03/08/2026 triển khai thực hiện Kế hoạch số 035/KH-UBND của UBND tỉnh Cà Mau về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 11/3/2026 triển khai thực hiện Kế hoạch số 0271/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, với mục đích thống nhất quan điểm chỉ đạo kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao.

b) Tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc xã đến cơ sở đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt Nghị quyết số 68-NQ/TW và Chương trình số 12-CTr/TU ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 0156/KH-UBND ngày 24/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, như: thông qua đội ngũ báo cáo viên, họp chi bộ, họp cơ quan, họp ấp,... tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số, internet, mạng xã hội (*Facebook, Zalo,...*). Qua đó, tạo sự đồng thuận thống nhất cao về nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã. Trung tâm Công ích phát huy vai trò, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động, khơi

dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, sự tự tin, tự cường, tự hào dân tộc của mọi người dân để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân.

Hình thức triển khai đa dạng hóa qua sinh hoạt Chi bộ, giao ban cơ quan, Ngày pháp luật, hệ thống <https://qlvb.camau.gov.vn>. Qua đó, giúp đội ngũ CBCC,VC nắm vững mục tiêu đưa kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của doanh nghiệp.

c) Cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết

UBND xã Trí Phải đã ban hành Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 03/08/2026 triển khai thực hiện Kế hoạch số 035/KH-UBND của UBND tỉnh Cà Mau về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 11/3/2026 triển khai thực hiện Kế hoạch số 0271/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, với mục đích thống nhất quan điểm chỉ đạo kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao.

Các phòng, ban, ngành cấp xã và các ấp cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết và Kế hoạch phù hợp đặc điểm, tình hình của từng ngành, từng địa bàn. Phân công trách nhiệm cụ thể trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp đã đề ra. Đảm bảo góp phần phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, an toàn, bình đẳng để doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh phát triển và cống hiến, chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

d) Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát

UBND xã Trí Phải đã Kế hoạch số 04/KH-UBND xã, ngày 15/7/2025 của UBND xã về triển khai Kế hoạch số 194/KH-UBND tỉnh và Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/4/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Kế hoạch số 02A /KH-UBND xã, ngày 09/01/2026 của UBND xã Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Kế hoạch số 06A /KH-UBND xã, ngày 20/01/2026 của UBND xã Triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2026 trên địa bàn xã Trí Phải. Quyết định số: 232A /QĐ-UBND, ngày 11/02/2026 của UBND xã về thành lập Tổ hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn xã Trí Phải.

UBND xã tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Trí Phải; tuyên truyền sâu rộng về một số nội dung, chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh triển khai thực hiện có hiệu quả, thực sự trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã thông qua các hệ thống truyền thanh của xã, trang thông tin điện tử xã và các kênh truyền thông khác.

2. Tình hình và kết quả thực hiện một số nhiệm vụ theo Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã

a) Việc thực hiện đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

Các định hướng về phát triển kinh tế tư nhân đã được UBND xã lồng ghép trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026 - 2030 của xã, trong đó đã xác định cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện đảm bảo tính thống nhất, bám sát định hướng của Trung ương, của tỉnh và phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương, với mục tiêu bứt phá tăng trưởng, phát triển bền vững, lấy doanh nghiệp/người dân làm trung tâm.

Thực hiện khá tốt công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; thực hiện công khai, minh bạch thủ tục hành chính theo quy định; duy trì hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã. 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã được công khai đầy đủ, kịp thời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; bảo đảm 100% việc niêm yết thủ tục hành chính đúng thời gian quy định, thuận tiện cho người dân tiếp cận. Trung tâm chủ động phối hợp với các ngành chuyên môn rà soát những thủ tục hành chính đã được cắt giảm, đơn giản hóa; đồng thời tổ chức cung ứng dịch vụ bưu chính công ích, hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động của chính quyền.

100% hồ sơ thủ tục hành chính phát sinh tại Trung tâm được tiếp nhận, xử lý trên môi trường mạng.

100% thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông so với tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của xã.

Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (7 tháng đầu năm 2026) đạt 95,48%; tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt 97,3% (5.539/5.817 hồ sơ).

Tỷ lệ thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

Kết quả số hóa hồ sơ đầu vào và kết quả giải quyết thủ tục hành chính được lưu trữ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, làm cơ sở phục vụ tra cứu, đối chiếu khi giải quyết các hồ sơ phát sinh tiếp theo.

Ngoài ra, Trung tâm đã triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính theo Quyết định số 01565/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của UBND tỉnh Cà Mau (trong 7 tháng đầu năm 2026 đã tiếp nhận 17 hồ sơ lĩnh vực đất đai theo cơ chế này, trên cơ sở khai thác dữ liệu, kết quả số hóa đã có trên hệ thống).

Kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ của tổ chức, cá nhân bước đầu được khai thác lại để giảm thành phần hồ sơ phải nộp, kê khai khi thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan, rút ngắn thời gian giải quyết cho người dân. Việc đồng bộ, liên kết tài khoản của tổ chức, cá nhân, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia và sử dụng Bộ

nhận diện thương hiệu thống nhất tại Bộ phận Một cửa được thực hiện thống nhất theo hệ thống dùng chung của bộ, tỉnh

b) Về cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân và đa dạng hóa nguồn vốn cho kinh tế tư nhân

Hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) đất đai đã từng bước phục vụ tốt cho công tác quản lý đất đai trên địa bàn, như công tác thông kê, kiểm kê đất đai; công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,... Việc sử dụng CSDL đất đai để giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp đã có nhiều kết quả tích cực; 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã được cung cấp trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến kết nối với hệ thống CSDL đất đai; trong đó có trên 93% hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn luôn đạt trung bình trên 97%; thời gian giải quyết TTHC được cắt giảm khoảng 25% so với công bố của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Việc rà soát, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được triển khai đồng bộ đảm bảo nhanh gọn, có hiệu quả tiết kiệm thời gian, kinh phí.

Về cơ sở dữ liệu đất đai UBND xã phối hợp Chi nhánh VPĐK đất đai khu vực Thới Bình tính đến nay về làm Giàu, làm sạch dữ liệu đất đai trên địa bàn có 24.756 thửa đã làm sạch 15.452 thửa, cần làm sạch 9.304 thửa đạt tỷ lệ sạch 62,42%. Đứng thứ 31/64 xã.

Thường xuyên đăng tải kịp thời các quyết định quy hoạch sử dụng đất; phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất; phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch sử dụng đất; thông báo công bố công khai quy hoạch sử dụng đất theo từng thời kỳ của các xã trên địa bàn tỉnh lên trang thông tin điện tử. Đã công khai các thông tin về bản đồ quy hoạch, bản đồ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất; bảng giá đất, điều chỉnh bảng giá đất; giá đất cụ thể; đấu giá đất, các quyết định thu hồi, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; công khai biện pháp bảo đảm, qua đó góp phần cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, khả năng tiếp cận thông tin đến với người dân và doanh nghiệp.

UBND xã tổ chức Hội nghị chuyên đề đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đề xuất kiện toàn Ban Chỉ đạo GPMB cấp xã. Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thới Bình đã thành lập Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng, tái định cư đối với dự án, công trình đầu tư xây dựng (Quyết định số 157-QĐ/ĐU ngày 12/5/2026).

Về phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do

kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

a) Hoàn thiện các định hướng, chính sách hỗ trợ, phát triển kinh tế tư nhân

Các định hướng về phát triển kinh tế tư nhân đã được UBND xã lồng ghép trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026 - 2030 của xã, trong đó đã xác định cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện đảm bảo tính thống nhất, bám sát định hướng của Trung ương, của tỉnh và phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương, với mục tiêu bứt phá tăng trưởng, phát triển bền vững, lấy doanh nghiệp/người dân làm trung tâm.

b) Rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính (TTHC), điều kiện đầu tư, kinh doanh

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; thực hiện công khai, minh bạch thủ tục hành chính theo quy định; duy trì hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã. Hiện nay 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã được công khai đầy đủ, kịp thời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; bảo đảm 100% việc niêm yết thủ tục hành chính đúng thời gian quy định, thuận tiện cho người dân tiếp cận. Trung tâm chủ động phối hợp với các ngành chuyên môn rà soát những thủ tục hành chính đã được cắt giảm, đơn giản hóa; đồng thời tổ chức cung ứng dịch vụ bưu chính công ích, hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ công trực tuyến..

Tiếp tục thực hiện hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động của chính quyền.

c) Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong kinh tế tư nhân

UBND xã ban hành Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 29/04/2026 của UBND xã triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã gắn với các nội dung phát triển khu vực kinh tế tư nhân.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

UBND các xã đã tăng cường tuyên truyền, vận động các hộ kinh doanh cá thể có tiềm năng nghiên cứu, xem xét chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp. Bên cạnh đó đã phối hợp với Thuế cơ sở 5 tỉnh Cà Mau tổ chức các hội nghị triển khai chính sách thuế mới khi xóa bỏ hình thức thuế khoán đồng thời tuyên truyền, vận động hộ kinh doanh chuyển đổi sang doanh nghiệp. Bước đầu, một số hộ kinh doanh đã quan tâm tìm hiểu thủ tục, chính sách hỗ trợ khi chuyển đổi, tạo tiền đề cho việc phát triển doanh nghiệp trên địa bàn trong các năm tiếp theo.

Thường xuyên theo dõi tình hình sản xuất, kinh doanh của các cơ sở, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn; triển khai thông tin đến các Hợp tác xã trên địa bàn công văn đăng ký nhu cầu vay vốn Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh UBND xã xác định đây là cơ hội để các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh tiếp cận nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước nhằm đầu tư đổi mới máy móc, thiết bị, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, mở rộng sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh trên thị trường; đồng thời giao bộ phận chuyên môn hướng dẫn, tiếp nhận và tổng hợp hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo đúng quy định (có 02 HTX đăng ký vay vốn nhưng không được phê duyệt).

Thực hiện Kế hoạch số 71/KH-SNNMT ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị ngành nông nghiệp 2026.

Tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã, Phòng Kinh tế đã thường xuyên thực hiện hỗ trợ thủ tục về đăng ký kinh doanh và các thủ tục khác liên quan đến điều kiện kinh doanh cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể. Phối hợp với cơ quan thuế và các cơ quan có liên quan hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục sau khi đăng ký thành lập.

Tổ chức các hội nghị tập huấn, đối thoại với doanh nghiệp. Đẩy mạnh tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, website về điểm mới của chính sách thuế. Triển khai nhiều hình thức tuyên truyền tới các doanh nghiệp như: đăng tải trên trang thông tin điện tử của ngành, hướng dẫn qua điện thoại, email, mạng xã hội Zalo, Fanpage Facebook,...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật

- Mặc dù gặp nhiều khó khăn do biến động của nền kinh tế thị trường, đã ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên công ty, doanh nghiệp, HTX vẫn duy trì sản xuất kinh doanh, mặc dù quy mô còn nhỏ hẹp, nhưng đã phần nào giải quyết việc làm cho người lao động. Đặc biệt là các doanh nghiệp đã tổ chức sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, đóng góp cho ngân sách nhà nước theo quy định.

- Môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện theo hướng minh bạch, thuận lợi và bình đẳng. Công tác cải cách thủ tục hành chính, nhất là việc cắt giảm, đơn giản hóa và thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính, được triển khai đồng bộ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình đầu tư, sản xuất, kinh doanh. Việc ứng dụng chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, quản lý đất đai, thuế, tín dụng, đăng ký kinh doanh,... đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần giảm chi phí tuân thủ và thời gian cho doanh nghiệp. Quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể từng bước được bảo đảm.

- Khả năng tiếp cận các nguồn lực của khu vực kinh tế tư nhân từng bước được cải thiện. Công tác công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho HKD, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

a) Về môi trường đầu tư kinh doanh:

Một số chính sách của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân đã ban hành nhưng chưa được triển khai hiệu quả; doanh nghiệp, hợp tác xã chưa được tiếp cận các chính sách kịp thời.

b) Về nội tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh:

Khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn xã chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh cá thể; chưa hình thành doanh nghiệp dẫn dắt có quy mô lớn; tỷ lệ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo còn thấp; năng lực tài chính, trình độ quản trị, khả năng ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số còn hạn chế, sức cạnh tranh chưa cao, khả năng tham gia chuỗi giá trị và liên kết sản xuất còn thấp. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh đã cơ bản được phục hồi và phát triển, tuy nhiên vẫn gặp nhiều khó khăn, thách thức. Ngành sản xuất còn phục hồi chậm, nhiều doanh nghiệp tiếp tục phải cắt giảm quy mô, tạm ngừng sản xuất kinh doanh. Tỷ lệ doanh nghiệp đóng góp thu ngân sách còn thấp. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới tăng nhưng không đáng kể với quy mô hoạt động nhỏ, chủ yếu là loại hình công ty TNHH một thành viên.

Năng lực tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường của một số doanh nghiệp còn hạn chế; việc ứng dụng thương mại điện tử, chuyển đổi số trong xúc tiến, phân phối và tiêu thụ sản phẩm chưa thực sự hiệu quả, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh.

2.2. Nguyên nhân

Đa số doanh nghiệp trên địa bàn xã là doanh nghiệp nhỏ và vừa; quy mô vốn và nhân lực còn hạn chế, năng lực quản trị, chuyển đổi số và khả năng chống chịu rủi ro còn yếu; do vậy, trong bối cảnh sức ép cạnh tranh gia tăng và chi phí tuân thủ ngày càng lớn, một bộ phận doanh nghiệp vẫn thiên về mục tiêu lợi nhuận ngắn hạn, chưa chú trọng xây dựng chiến lược phát triển bền vững, chuẩn mực quản trị. Bên cạnh đó, vẫn còn một bộ phận doanh nhân có đạo đức, văn hoá kinh doanh, ý thức chấp hành pháp luật, trách nhiệm xã hội, tinh thần dân tộc chưa cao.

Kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng của xung đột, cạnh tranh thương mại và công nghệ, sự gián đoạn của chuỗi cung ứng, chính sách bảo hộ thương mại của các nền kinh tế lớn

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc phát triển kinh tế tư nhân

Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, đặc biệt là người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW; coi phát triển kinh tế tư nhân là nhiệm vụ chiến lược lâu dài và là thước đo hiệu quả điều hành của bộ máy chính quyền. Tập trung quán triệt và chỉ đạo các cấp, các

ngành tập trung tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo Chương trình số 12-CTr/TU ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 0156/KH-UBND ngày 24/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Tăng cường vai trò quản lý Nhà nước và phối hợp liên ngành trong phát triển kinh tế tư nhân. Phân công rõ trách nhiệm của các phòng, ban, ngành trong triển khai Nghị quyết 68-NQ/TW; tăng cường phối hợp, theo dõi, đánh giá kết quả chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp.

2. Cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh đảm bảo thuận lợi, minh bạch, công bằng, an toàn cho kinh tế tư nhân. Tiếp tục đơn giản hóa quy trình đăng ký doanh nghiệp, đăng ký thuế, đất đai, tiếp cận tín dụng; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, bình đẳng, thuận lợi để hộ kinh doanh yên tâm chuyển đổi và phát triển thành doanh nghiệp. Tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng đối thoại giữa doanh nghiệp và chính quyền địa phương nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hộ kinh doanh và đánh giá thực chất quá trình xử lý các kiến nghị.

3. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, khởi nghiệp sáng tạo; phát triển doanh nghiệp tư nhân quy mô lớn, có năng lực cạnh tranh quốc tế

Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế tư nhân và chuyển đổi hộ kinh doanh. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW và Nghị quyết số 138/NQ-CP bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm hộ kinh doanh; làm rõ vai trò, vị trí của kinh tế tư nhân và lợi ích lâu dài của việc chuyển đổi thành doanh nghiệp. Tận dụng tối đa ưu thế của các phương tiện thông tin đại chúng, internet và mạng xã hội; chú trọng đăng tải các nội dung chuyên đề trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị và nền tảng số. Qua đó, tạo sự đồng thuận cao về tư tưởng, chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò động lực của kinh tế tư nhân trong giai đoạn mới. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; biểu dương, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả.

4. Thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi xanh

Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị doanh nghiệp; tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận các nền tảng số, công nghệ số dùng chung, thương mại điện tử, thanh toán điện tử và các mô hình kinh doanh mới. Đẩy mạnh xây dựng hạ tầng số, cơ sở dữ liệu dùng chung và kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển doanh nghiệp.

Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, sử dụng hiệu quả tài nguyên; thúc đẩy chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn, sản xuất sạch hơn, giảm phát thải, hướng tới phát triển bền vững. Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực tiếp cận công nghệ mới, tiêu chuẩn xanh, tiêu chuẩn môi trường và từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị trong nước và quốc tế.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện phát triển kinh tế tư nhân theo Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị; UBND xã Trí Phải xin báo cáo đến Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau năm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT, Dươngt.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tân Thanh Mộng